

BÀI TẬP TIẾNG VIỆT NÂNG CAO LỚP 5

TUẦN 35

Họ và tên :Lớp 5...

Bài 1:

a. Điền từ **trẻ** hoặc **già** vào chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây.

(1)thì dưỡng cây,thì cây dưỡng.

(2).....được bát canh,.....được manh áo mới.

(3).....trồng na,.....trồng chuối.

(4) Đi hỏi....., về nhà hỏi

(5) Yêu,hay đến nhà, kính.....,để tuổi cho.

b. Nêu nội dung, ý nghĩa của câu (1); (5)

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Đặt câu nói về việc học tập và rèn luyện của em, trong đó có sử dụng trạng ngữ theo yêu cầu dưới đây:

a. Câu có trạng ngữ chỉ thời gian và trạng ngữ chỉ nơi chốn.

b. Câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân (hoặc trạng ngữ chỉ mục đích).

c. Câu có trạng ngữ chỉ thời gian và trạng ngữ chỉ phương tiện.

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Em hãy đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi.

Mẹ phải nghỉ ở nhà, bố đi công tác xa. Mơ là hết mọi việc trong nhà giúp mẹ. Tối, mẹ ôm Mơ vào lòng thủ thỉ: “Đừng vất vả thế, để sức mà lo học, con ạ!”. Mơ nép vào ngực mẹ, thì thào: “Mẹ ơi, con sẽ cố gắng thay một đứa con trai trong nhà, mẹ nhé!”. Mẹ ôm chặt Mơ, trào nước mắt.

a. Câu thứ nhất trong đoạn văn trên là câu ghép hay câu đơn? Nếu là câu ghép thì hãy tìm các vế của nó và nêu cách thức nối các vế đó.

b. Hãy chuyển những dấu ngoặc kép trong đoạn thành dấu gạch ngang đầu dòng để đánh dấu lời nói của nhân vật.

c. Nêu tác dụng của dấu phẩy trong 3 trường hợp khác nhau ở đoạn văn trên.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
Bài 4: Đọc đoạn văn và hoàn thành bảng ở phía dưới.

Năm 1948, bác sĩ Đặng Văn Ngữ rời Nhật Bản về nước tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp. Để tránh bị địch phát hiện, ông phải vòng từ Nhật Bản qua Thái Lan, sang Lào, về Nghệ An, rồi từ Nghệ An lên Việt Bắc. Dù băng qua rừng rậm hay suối sâu, lúc nào ông cũng giữ bên mình chiếc va li đựng nấm pê-ni-xi-lin mà ông gây được từ bên Nhật. Nhờ va li nấm này, bộ đội ta đã chế được thuốc chữa cho thương binh.

Loại trạng ngữ	Trả lời cho câu hỏi	Câu văn
.....		
.....		
.....		

Bài 5:

a. Trong câu văn “Để tránh bị địch phát hiện, ông phải vòng từ Nhật Bản qua Thái Lan, sang Lào, về Nghệ An, rồi từ Nghệ An lên Việt Bắc.”, dấu phẩy có tác dụng gì ?

b. Trong câu văn “Nhờ va li nấm này, bộ đội ta đã chế được thuốc chữa cho thương binh.”, có thể thay từ **nhờ** bằng từ nào mà vẫn diễn đạt được nội dung cơ bản như cũ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 6: Lập bảng tổng kết về các kiểu câu kể theo những yêu cầu sau:

- Cấu tạo của chủ ngữ và vị ngữ.
- Ví dụ tiêu biểu.

Kiểu câu	Cấu tạo		Ví dụ
	Chủ ngữ	Vị ngữ	
.....			
.....			
.....			

Bài 7: Lập bảng tổng kết về trạng ngữ theo những yêu cầu sau:

Các loại trạng ngữ	Trả lời cho câu hỏi	Ví dụ
.....		
.....		

.....		
.....		
.....		

Bài 8: Lập bảng tổng kết về dấu câu theo những yêu cầu sau:

Dấu câu	Tác dụng	Ví dụ
Dấu chấm		
Dấu chấm hỏi		
Dấu phẩy		
Dấu chấm than		
Dấu ngoặc kép		

		
Dấu gạch ngang		
Dấu hai chấm		

Bài 9: Lập bảng tổng kết về cách nối các vế câu ghép theo những yêu cầu sau:

Dùng từ nối	Quan hệ từ	Nguyên nhân- Kết quả		VD:.....
		Điều kiện- Kết quả		VD:.....

				
		Tương phản		VD:.....
		Tăng tiến		VD:.....
	Từ hô ứng			VD:.....
Không dùng từ nối	Dấu phẩy	VD :.....		
	Dấu chấm phẩy	VD :.....		
	Dấu hai chấm	VD :.....		

Bài 10: Lập bảng tổng kết về liên kết các câu theo những yêu cầu sau:

Cách liên kết câu		Ví dụ
Lặp từ ngữ	Thế bằng đại từ	

Thay thế từ ngữ	Thế bằng từ đồng nghĩa	
Từ ngữ nối		